

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----***-----

Số: 526 /2017/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 30 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 619/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T. Sinh năm 1981

Bị đơn: Chị Mai Thị T. Sinh năm 1981

Cùng HKTT: phường T, quận Long Biên, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn T và chị Mai Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là

Nguyễn Đức N, sinh ngày 26.9.2006

Nguyễn Đức D, sinh ngày 06.3.2009

Sau khi ly hôn, anh T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu D, chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N. Không ai phải đóng góp phí tổn nuôi con cho ai cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh T tự nguyện chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh T đã nộp tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 0006088 ngày 13.10.2017 tại chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. Nay anh T được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Tô Thanh Phong